

CHÍNH SÁCH CỦA AUSTRALIA ĐỐI VỚI ASEAN TỪ NĂM 1991 ĐẾN NAY

VÕ XUÂN VINH*

Tóm tắt: Năm 2014, quan hệ Australia-ASEAN được nâng lên tầm đối tác chiến lược. Đây là thành quả của cả quá trình 50 năm quan hệ đối thoại giữa Australia và ASEAN (1974). Mặc dù Australia là quốc gia đầu tiên đặt quan hệ đối tác đối thoại với ASEAN nhưng so với các quốc gia ngoài ASEAN trong Cấp cao Đông Á (EAS), quan hệ đối tác chiến lược Australia - ASEAN được hình thành khá muộn (sau Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc và Ấn Độ). Điều này phần nào phản ánh mức độ và tầm quan trọng của ASEAN trong chính sách đối ngoại của Australia. Bài viết bước đầu nhận diện chính sách của Australia đối với ASEAN kể từ khi Chiến tranh Lạnh kết thúc đến nay trên một số lĩnh vực như chính trị-an ninh, kinh tế và phổ biến giá trị.

Từ khóa: Australia, chính sách đối ngoại, ASEAN.

1. Nhận thức của Australia về tầm quan trọng của ASEAN

Việc Australia là quốc gia đầu tiên thiết lập quan hệ đối thoại với ASEAN vào năm 1974 cho thấy trong thời kỳ Chiến tranh Lạnh, ASEAN nhận được sự quan tâm không nhỏ của Australia. Điều này được khẳng định thêm khi *Sách trắng Quốc phòng 1987* của Australia nhận định rằng sự hình thành và củng cố ASEAN không chỉ mang lại lợi ích cho các quốc gia này mà còn có ý nghĩa chiến lược đối với Australia bởi nó hỗ trợ cho triển vọng an ninh lâu dài của Australia⁽¹⁾. Do vậy, cách tiếp cận của

chính phủ Australia về hỗ trợ an ninh cho Đông Nam Á tập trung vào các hợp tác thực chất với các hoạt động vì lợi ích quân sự chung của các nước ASEAN⁽²⁾.

Trong bối cảnh ASEAN có những bước tiến không chỉ trong hội nhập nội khối với sự ra đời của khu vực mậu dịch tự do ASEAN (AFTA) cũng như các cơ chế khác do ASEAN dẫn dắt (như Diễn đàn khu vực ASEAN-ARF) hay đại diện cho châu lục trong Hợp tác Á-Âu (ASEM), dù nhiều nước thành viên ASEAN phải đối mặt với cuộc khủng hoảng tài chính-kinh tế châu Á 1997-1998, Australia vẫn tự tin khẳng

* TS. Võ Xuân Vinh, Viện Nghiên cứu Đông Nam Á

định rằng mối quan hệ của nước này với ASEAN với tư cách là một tổ chức và với các nước thành viên là trung tâm trong sự can dự của Australia đối với khu vực Đông Á bởi ASEAN đã có những đóng góp rất lớn cho sự tăng trưởng và tầm ảnh hưởng của Đông Nam Á và tổ chức này có thể tiếp tục đóng vai trò chủ chốt trong trật tự khu vực đang nổi lên⁽³⁾.

Sau các vụ khủng bố nhằm vào Mỹ (2001) và trên đảo Bali (2002), khủng bố trở thành một trong những trọng tâm trong chính sách đối ngoại của Australia đối với khu vực Đông Nam Á. Australia coi 'mối quan hệ gần gũi với các nước thành viên ASEAN, đặc biệt là Indonesia, là nền tảng cho chính sách can dự tích cực. Mối quan hệ mạnh mẽ với các thành viên ASEAN sẽ rất cần thiết cho việc giải quyết các vấn đề an ninh chung như khủng bố và buôn người'⁽⁴⁾.

Nhìn nhận những đóng góp của ASEAN đối với tiến trình hội nhập khu vực, đặc biệt là sự ra đời của những cơ chế do ASEAN dẫn dắt như Hội nghị cấp cao Đông Á (EAS), Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng ASEAN mở rộng (ADMM+), Australia tiếp tục công nhận tầm quan trọng của ASEAN khi cho rằng 'ASEAN đã củng cố vai trò của mình trong cấu trúc khu vực đang định hình. ASEAN tạo ra khuôn khổ Hội nghị cấp cao Đông Á, cơ chế đưa các lãnh đạo của tất cả các cường quốc tham gia vào khu vực với chương trình nghị sự bao trùm các vấn đề kinh tế, chính trị, an ninh và môi trường'⁽⁵⁾. Vai trò của ASEAN tiếp tục được Australia nhấn mạnh khi *Sách trắng Đối ngoại 2012* khẳng định: 'xây dựng trên nền tảng thành công của ASEAN, một số cơ chế đã

thực sự tạo ra các diễn đàn nơi an ninh bền vững được xây dựng, bao gồm EAS, ARF và ADMM+ cùng các cơ chế khác'⁽⁶⁾.

Trong bối cảnh chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương ra đời và có tầm quan trọng hàng đầu đối với Australia, quốc gia này tiếp tục đánh giá cao vai trò của ASEAN. *Sách trắng Đối ngoại Australia 2017* nhấn mạnh: 'sự thành công của ASEAN đã giúp hỗ trợ an ninh và thịnh vượng khu vực trong 50 năm qua. Năm 2016, thương mại của Australia với các nước ASEAN đã vượt qua đối tác thương mại lớn thứ hai của Australia là Mỹ. Đông Nam Á nằm ở trung tâm của cạnh tranh chiến lược ở Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Điều này vừa kiểm nghiệm sự gắn kết của khu vực vừa nhấn mạnh vai trò trung tâm của ASEAN trong việc tổ chức các diễn đàn chiến lược của khu vực như EAS⁽⁷⁾. Do vậy, 'Australia đặt ưu tiên cao các mối quan hệ song phương ở Đông Nam Á và ở sự ủng hộ của Australia dành cho ASEAN'⁽⁸⁾.

Tuy đánh giá cao vai trò của ASEAN nhưng trong chính sách đối ngoại của Australia đối với khu vực, nước này chú trọng hơn các mối quan hệ song phương. *Sách trắng Chính sách Đối ngoại và Thương mại 1997* khẳng định ưu tiên của Australia là dành cho khu vực châu Á - Thái Bình Dương, đặc biệt là các nước Đông Á, theo đuổi quan hệ gần gũi với Mỹ, Nhật Bản, Indonesia và Trung Quốc⁽⁹⁾. Trong bối cảnh đặt ưu tiên chính sách đối ngoại hướng vào thế kỷ châu Á, ưu tiên của Australia là quan hệ liên minh với Mỹ cùng các mối quan hệ chủ chốt với Trung Quốc, Ấn Độ, Indonesia, Nhật Bản và Hàn Quốc⁽¹⁰⁾. Khi Ấn Độ Dương - Thái

Bình Dương trở thành ưu tiên hàng đầu trong chính sách đối ngoại của Australia, nước này khẳng định Mỹ đã và đang là cường quốc thống trị ở khu vực trong suốt lịch sử Australia thời kỳ hậu chiến tranh thế giới lần thứ hai⁽¹¹⁾. Bên cạnh Mỹ, Australia coi mối quan hệ với Nhật Bản, Indonesia, Ấn Độ và Hàn Quốc là trung tâm của chương trình nghị sự về một Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương mở, bao hàm và dựa trên luật pháp⁽¹²⁾.

Mặc dù ASEAN không phải là trung tâm, không đóng vai trò là đối tác chủ chốt của Australia trong chính sách châu Á Thái Bình Dương/Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương nhưng với tư cách là tổ chức dẫn dắt nhiều cơ chế hợp tác quan trọng ở khu vực như ARF, EAS cũng như là đối tác thương mại hàng đầu của Australia, đất nước này vẫn coi ASEAN là một trong những nhân tố quan trọng trong chính sách đối ngoại của nước này đối với khu vực.

2. Mục tiêu và phương thức triển khai chính sách của Australia đối với ASEAN từ 1991 đến nay

2.1. Mục tiêu chính sách:

Trong những năm qua, các ưu tiên trong chính sách đối ngoại nói chung của Australia bao gồm duy trì môi trường an ninh và chiến lược tích cực ở khu vực; đóng góp tốt nhất cho an ninh toàn cầu; theo đuổi hợp tác thương mại, đầu tư và kinh tế; và có những đóng góp cho các giá trị quốc tế tốt đẹp⁽¹³⁾. Với cách tiếp cận vừa hưởng lợi ích từ khu vực, vừa đóng góp cho khu vực, mục tiêu chính sách đối ngoại của Australia là nước này có thể đóng góp, học tập từ khu vực và tận dụng tất cả các lợi thế khu vực mang lại⁽¹⁴⁾. Đối với

ASEAN, Australia hướng tới các mục tiêu an ninh-chính trị, kinh tế và thúc đẩy phổ biến giá trị.

Về an ninh-chính trị, Australia có lợi ích to lớn (deep stake) về an ninh ở Đông Nam Á⁽¹⁵⁾. Do coi Đông Nam Á là tiền tuyến trong cuộc chiến chống khủng bố⁽¹⁶⁾, ARF là diễn đàn khu vực chủ đạo cho hợp tác và đối thoại an ninh⁽¹⁷⁾, EAS là diễn đàn chủ đạo về chính trị và an ninh⁽¹⁸⁾ nên ASEAN với tư cách là cơ chế dẫn dắt các diễn đàn ở khu vực trở thành một trong những nhân tố được Australia hướng tới tăng cường vai trò chiến lược để gây ảnh hưởng tích cực đến nguyên tắc và chuẩn mực khu vực⁽¹⁹⁾. Đồng thời, hợp tác chống khủng bố giữa Australia với các quốc gia Đông Nam Á giúp tăng cường quan hệ song phương của nước này ở khu vực⁽²⁰⁾. Hợp tác với ASEAN còn giúp Australia giải quyết 'những thách thức do vấn đề di cư bất hợp pháp từ biển do nạn buôn người gây ra'⁽²¹⁾, trong đó có dòng người di cư từ Philippines, Việt Nam, Malaysia hay người tị nạn chủ yếu đến từ Myanmar⁽²²⁾.

Về kinh tế, Australia ưu tiên cải thiện quan hệ với AFTA, gia tăng lợi ích cho nền thương mại Australia thông qua các giải pháp thuận lợi hóa thương mại với các nước ASEAN⁽²³⁾. Bên cạnh đó, Australia cũng muốn 'duy trì vai trò là đối tác kinh tế, phát triển và chiến lược hàng đầu của ASEAN và các nước thành viên' để tham gia vào 'cuộc tranh giành ảnh hưởng đang lên ở Đông Nam Á'⁽²⁴⁾.

Từ góc độ giá trị, Sách trắng Đối ngoại Australia 2017 chỉ rõ: 'các giá trị Australia là hợp phần quan trọng của nền tảng nơi chúng tôi xây dựng sự can dự quốc tế của mình'⁽²⁵⁾. Từ quan điểm về trật tự tốt (good

order) trong quan hệ quốc tế có được dựa trên sức mạnh và từ các giá trị và bản sắc quốc gia ở những năm đầu thế kỷ XXI⁽²⁶⁾, bước sang thập niên thứ hai của thế kỷ này, Australia hướng tới một nền ngoại giao dựa vào giá trị Australia, các thể chế tự do và các trật tự dựa trên nguyên tắc⁽²⁷⁾. Cụ thể, một trong những lợi ích chiến lược chủ chốt của Australia được *Sách trắng Quốc phòng Australia 2013* vạch ra là 'một trật tự toàn cầu ổn định, dựa trên nguyên tắc'⁽²⁸⁾. Quan điểm này tiếp tục được nhấn mạnh trong *Sách trắng Quốc phòng 2016* khi cụm từ 'trật tự dựa trên nguyên tắc' được nhắc tới 48 lần, thể hiện đây là một trong những lợi ích quốc gia cốt lõi của Australia⁽²⁹⁾. Đặt ưu tiên cao các mối quan hệ song phương ở Đông Nam Á và ủng hộ ASEAN⁽³⁰⁾, truyền bá giá trị là một mục tiêu quan trọng trong tiếp cận của Australia đối với ASEAN và Đông Nam Á. Các giá trị Australia (Australian values) được chỉ rõ trong *Sách trắng Đối ngoại Australia năm 2017* bao gồm các thể chế tự do (tự do chính trị, kinh tế và tôn giáo, dân chủ tự do), bảo vệ trật tự quốc tế (nguyên tắc luật pháp, bình đẳng giới và tôn trọng lẫn nhau), các giá trị toàn cầu và nhân quyền⁽³¹⁾.

2.2. Triển khai chính sách:

Trong những năm qua, chính sách của Australia đối với ASEAN được triển khai đa dạng từ đối tác cùng như lĩnh vực. Về đối tác, Australia chủ động đẩy mạnh quan hệ song phương với các nước thành viên ASEAN, với ASEAN với tư cách là một tổ chức, và thông qua cơ chế đa phương do ASEAN dẫn dắt như ARF, EAS, ADMM+. Về lĩnh vực, Australia triển khai hợp tác với các nước Đông Nam Á và ASEAN toàn diện trên các lĩnh vực⁽³²⁾ như an ninh-

chính trị, kinh tế và thúc đẩy giá trị. Tuy nhiên trong khuôn khổ của bài viết này, chúng tôi chỉ phân tích việc triển khai chính sách của Australia với ASEAN với tư cách là một tổ chức trên một số lĩnh vực chủ yếu.

Về an ninh-chính trị, Australia từng bước thúc đẩy các lĩnh vực hợp tác và nâng cấp quan hệ với ASEAN. Những năm 90 của thế kỷ XX, Australia được các nước như Philippines và Singapore ủng hộ gia nhập ASEAN⁽³³⁾ nhưng sự thay đổi chính phủ vào năm 1996 ở Australia và cuộc khủng hoảng tài chính - kinh tế châu Á 1997-1998 làm cho cả Australia và ASEAN ít quan tâm hơn đến vấn đề này. Năm 2008, Australia bổ nhiệm đại sứ tại ASEAN ở Jakarta. Năm 2012, Thủ tướng Australia Kevin Rudd là lãnh đạo đầu tiên trong số các nước đối tác đối thoại của ASEAN thăm Ban Thư ký ASEAN. Năm 2014, quan hệ Australia - ASEAN được nâng lên tầm quan hệ chiến lược. Năm 2016, lần hội nghị cấp cao hai năm một lần ASEAN - Australia được tổ chức lần đầu tiên.

Các vụ khủng bố 11/9/2001 ở Mỹ và 2002 ở Indonesia làm cho Australia quan tâm hơn đến Đông Nam Á nói chung và ASEAN nói riêng trong cuộc chiến chống khủng bố. Sau Mỹ, Liên minh châu Âu (EU) và Ấn Độ, Australia đã cùng ASEAN ký *Tuyên bố chung ASEAN - Australia về hợp tác chống khủng bố quốc tế* (7/2004). Hợp tác an ninh phi truyền thống cũng được Australia chủ động triển khai với ASEAN. Các hội nghị tham vấn giữa các quan chức cấp cao ASEAN và Australia về tội phạm xuyên quốc gia (SOMTC + Australia) thường xuyên được tổ chức. Chương trình công tác SOMTC + ASEAN

2015-2017 cũng đã được ban hành vào năm 2015.

Trong khuôn khổ ARF, Australia trong giai đoạn 2015-2016 cùng Singapore đồng chủ trì Cuộc họp lần thứ 10 các chuyên gia và các nhân vật kiệt xuất ARF; cùng Philippines đồng chủ trì Hội nghị ARF về các điểm liên lạc biển quốc gia; cùng Malaysia đề xuất Danh mục ARF về các điểm liên lạc mạng. Năm 2016, Australia đồng tài trợ Tuyên bố bộ trưởng ARF về tăng cường hợp tác giữa các cơ quan thực thi pháp luật trên biển. Australia cùng Việt Nam và EU đồng chủ trì Hội nghị giữa các phiên của ARF về an ninh biển giai đoạn 2017-2019.

Dù được đánh giá là có những đóng góp cho an ninh khu vực, trong đó có chống khủng bố. Tuy nhiên, do ARF vẫn chưa thành công trong các nỗ lực xây dựng các công cụ ngoại giao phòng ngừa và quản trị xung đột nên Australia vẫn dễ ngộ khả năng đưa ra các sáng kiến mới⁽³⁴⁾ về đối thoại an ninh khu vực. Sau thất bại trong việc tham gia ASEAN+3⁽³⁵⁾, dù còn những ý kiến khác nhau trong giới lãnh đạo nhưng khi Mỹ thể hiện mong muốn Australia cùng Nhật Bản và các liên minh khác của Mỹ tham gia EAS để đối phó Trung Quốc⁽³⁶⁾, Australia đã chủ động tham gia và trở thành một trong những nước thành viên đầu tiên của EAS. Trong khuôn khổ của EAS, Australia cùng Philippines đề xuất 'Tuyên bố EAS về ứng phó nhanh đối với thảm họa' được Hội nghị EAS lần thứ 9 (2014) thông qua⁽³⁷⁾. Trong khuôn khổ của ADMM+, Australia cùng Brunei, Singapore và New Zealand kết hợp tổ chức huấn luyện chống khủng bố và an ninh biển ADMM+ lần đầu tiên

vào năm 2016. Australia cùng Indonesia đồng chủ trì Nhóm công tác chuyên gia ADMM+ về các hoạt động gìn giữ hòa bình giai đoạn 2017-2020.

Mặc dù vậy, cho đến cuối thập niên thứ nhất của thế kỷ XXI, Australia vẫn chưa thực sự ghi nhận vai trò quan trọng của ASEAN. Năm 2008, Thủ tướng Kevin Rudd cho rằng, không có cơ chế khu vực nào đang tồn tại có khả năng trở thành các cơ chế đối thoại hay hợp tác giải quyết các vấn đề an ninh và chính trị cũng như những thách thức an ninh tương lai⁽³⁸⁾. Do vậy, Australia đã đưa ra đề xuất thành lập *Cộng đồng châu Á-Thái Bình Dương* bao gồm Australia, Mỹ, Nhật Bản, Trung Quốc, Ấn Độ, Indonesia và các nước trong khu vực. Do kế hoạch chi tiết về thành lập cộng đồng này không được xây dựng cụ thể, đặc biệt là sự phản đối của nhiều nước thành viên ASEAN và Mỹ nên mong muốn của Australia đã không trở thành hiện thực⁽³⁹⁾. Khi ý tưởng của mình không trở thành hiện thực, Australia quan tâm hơn đến vai trò của ASEAN ở khu vực. Tuy vậy, thay vì ưu tiên tăng cường quan hệ song phương với ASEAN như một số nước đã thực hiện (Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản và Ấn Độ), Australia lại coi trọng các cơ chế hợp tác do ASEAN dẫn dắt. Sách trắng Đối ngoại năm 2017 chỉ rõ, thông qua EAS và các diễn đàn như APEC, ADMM+ và ARF, Australia theo đuổi chương trình nghị sự khu vực nhằm thúc đẩy hợp tác về các vấn đề chiến lược, chính trị và kinh tế, bao gồm can dự mở rộng giữa các lãnh đạo; củng cố luật pháp quốc tế; khuyến khích sự can dự tích cực và đầy đủ của Mỹ vào các vấn đề khu vực; và đảm bảo rằng tất cả các nước trong khu vực, dù lớn dù nhỏ, đều có tiếng

nói trong các vấn đề khu vực⁽⁴⁰⁾.

Về kinh tế, Australia vừa tích cực thúc đẩy quan hệ, trong đó có xây dựng FTA giữa Australia và ASEAN, vừa xây dựng các FTA với một số thành viên ASEAN. Như đã nói ở trên, từ những năm 90 của thế kỷ XX, Australia thể hiện quan tâm việc tăng cường quan hệ Khu vực thương mại tự do ASEAN (AFTA)⁽⁴¹⁾, đặc biệt là mối quan hệ giữa AFTA và Hiệp định thương mại quan hệ kinh tế gần gũi Australia - New Zealand (CER)⁽⁴²⁾. Trong bối cảnh mong muốn tham gia ASEAN+3 không thành, đặc biệt là sự ra đời của FTA Trung Quốc - ASEAN từ đầu thế kỷ XXI, Australia tích cực thúc đẩy các nước ASEAN xây dựng FTA giữa ASEAN với Australia và New Zealand, nỗ lực mà Australia, New Zealand và ASEAN bắt đầu thúc đẩy từ năm 1999 bằng việc quyết định thành lập nhóm đặc nhiệm nghiên cứu về FTA ASEAN, Australia và New Zealand⁽⁴³⁾. Nhờ vậy, năm 2004, ASEAN cùng Australia và New Zealand thống nhất bắt đầu đàm phán FTA ASEAN Australia - New Zealand vào năm 2005⁽⁴⁴⁾. Mặc dù mục tiêu là ba bên sẽ kết thúc đàm phán trong 2 năm nhưng mãi tới năm 2009, FTA ASEAN - Australia - New Zealand mới được ký kết (FTAAANZ có hiệu lực vào năm 2010). Song song với việc xây dựng FTA với ASEAN, Australia cũng đã chủ động xây dựng các FTA với một số thành viên của tổ chức này. Cho đến nay, Australia đã ký các FTA với một số nước thành viên ASEAN như Singapore (có hiệu lực năm 2003), Thái Lan (có hiệu lực năm 2005) và Malaysia (có hiệu lực năm 2013)⁽⁴⁵⁾.

Trong chính sách kinh tế đối với

ASEAN, sự chủ động hỗ trợ của Australia đối với một số nước khắc phục hậu quả của cuộc khủng hoảng tài chính 1997-1998 là một điểm nhấn quan trọng. Đến đầu năm 1998, Australia đã đóng góp hơn 4 tỉ đô la Australia cho các gói hỗ trợ mà IMF dành cho Indonesia, Thái Lan và Hàn Quốc. Australia và Nhật Bản là hai quốc gia duy nhất đóng góp cho cả ba gói hỗ trợ cho các nước thiệt hại của cuộc khủng hoảng này. Bên cạnh đó, Australia cũng đã lên tiếng đề nghị chính quyền Mỹ bớt khắt khe hơn từ các gói hỗ trợ cho Indonesia từ IMF⁽⁴⁶⁾.

Về các giá trị, Australia dù không tìm cách áp đặt giá trị lên các nước khác⁽⁴⁷⁾ nhưng Australia đã nỗ lực truyền bá các giá trị của nước này ra thế giới nói chung, Đông Nam Á và ASEAN nói riêng, bao gồm việc ủng hộ các thể chế tự do, bảo vệ trật tự quốc tế và nhân quyền. Australia đã thống nhất với các nước ASEAN về các giá trị kể trên trong Tuyên bố chung các nhà lãnh đạo ASEAN-Australia nhân kỷ niệm 40 năm quan hệ đối thoại giữa hai bên. Cụ thể, về các giá trị dân chủ và nhân quyền, Australia và ASEAN thống nhất tăng cường nguyên tắc luật pháp, dân chủ, quản trị tốt, nhân quyền. Về trật tự dựa trên nguyên tắc, Australia và ASEAN đã nhất trí thúc đẩy hợp tác biển, bao gồm an ninh biển và an toàn biển, tự do hàng hải và hàng không, thương mại không bị gián đoạn, không sử dụng hoặc đe dọa sử dụng vũ lực, giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hòa bình phù hợp với các nguyên tắc được thừa nhận rộng rãi của luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước Luật biển 1982⁽⁴⁸⁾. Các giá trị về dân chủ, nhân quyền, quản trị tốt tiếp tục được hai bên thống nhất trong Tuyên bố chủ tịch cuộc họp ăn sáng

không chính thức ASEAN - Australia năm 2018. Điều đáng chú ý là, 'trật tự dựa trên nguyên tắc' mà Australia đề ra đầu thập niên thứ hai của thế kỷ XXI đã được hai bên thống nhất theo hướng tuân thủ luật pháp quốc tế, trong đó có UNCLOS 1982⁽⁴⁹⁾. Lần đầu tiên, 'cách tiếp cận dựa trên nguyên tắc' đã được đưa vào Tuyên bố của Chủ tịch EAS lần thứ 13 (2018)⁽⁵⁰⁾.

Trước đó, vào thập niên 90 của thế kỷ XX, vấn đề cải cách chính trị và nhân quyền ở Myanmar⁽⁵¹⁾ là yếu tố quan trọng trong tiếp cận của Australia đối với ASEAN. Phản ứng trước các vụ đàn áp biểu tình của chính quyền quân sự Myanmar năm 2007, Australia đã áp đặt lệnh cấm các thành viên gia đình quan chức quân sự Myanmar học tập ở các trường học nước này⁽⁵²⁾.

Thúc đẩy giá trị còn được Australia triển khai trong khuôn khổ của *Chương trình Australia về nguồn nước Mekong 2014 - 2018*, trong đó có Kế hoạch đầu tư ngành 2014 - 2018 của chương trình này. Theo đó, Australia hỗ trợ tăng cường các khuôn khổ thể chế và năng lực quản lý nguồn nước hiệu quả, nâng cao năng lực giải trình của chính phủ và tư nhân trong các dự án đầu tư, minh bạch hơn trong việc ra quyết định, hỗ trợ xã hội dân sự và địa phương nâng cao tiếng nói trong các dự án liên quan đến dòng sông này...⁽⁵³⁾ Ngoài ra, giá trị Australia cũng được phổ biến qua các hệ thống học bổng và chương trình đào tạo mà Australia dành cho ASEAN, trong đó có chương trình *Đối tác thanh niên chiến lược ASEAN-Australia* (AASYP).

3. Một số nhận xét

Dù xếp sau các nước như Mỹ, Trung

Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn Độ và Indonesia, nhưng ASEAN với các cơ chế do tổ chức này dẫn dắt như ARF, EAS và ADMM+ vẫn có vị thế khá quan trọng trong chính sách của Australia đối với khu vực.

Triển khai chính sách đối với ASEAN, Australia hướng tới các mục tiêu chủ yếu như chính trị - an ninh, kinh tế và phổ biến giá trị. Về chính trị - an ninh, Australia từng bước mở rộng các lĩnh vực hợp tác, không chỉ trong lĩnh vực an ninh truyền thống mà còn rất chú trọng các lĩnh vực an ninh phi truyền thống như khủng bố, cướp biển, buôn bán người. Đặc biệt, Australia có những đóng góp quan trọng cho sự ra đời và hoạt động của ARF. Trong khuôn khổ của EAS và ADMM+, Australia cũng đã chủ động có các sáng kiến nhằm nâng cao hợp tác an ninh - chính trị ở khu vực. Về kinh tế, cũng như các nước Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc và Ấn Độ, Australia cũng đã khá tích cực trong việc xây dựng FTA với ASEAN. Về giá trị, Australia chủ động thúc đẩy các giá trị Australia, bao gồm dân chủ, nhân quyền, quản trị tốt, minh bạch, bình đẳng giới và đặc biệt là thúc đẩy trật tự khu vực dựa trên nguyên tắc. Nếu như các vấn đề dân chủ, nhân quyền, quản trị tốt, minh bạch, bình đẳng giới được thúc đẩy qua các chương trình học bổng, chương trình Australia về nguồn nước Mekong thì trật tự khu vực dựa trên nguyên tắc được nước này chú trọng trong thúc đẩy giải pháp hòa bình, tuân thủ luật pháp quốc tế, thượng tôn pháp luật trong giải quyết tranh chấp ở Biển Đông.

Mặc dù vậy, do vai trò tương đối hạn chế của ASEAN trong chính sách đối ngoại

của Australia nên quan hệ chính trị Australia-ASEAN phát triển mang tính tĩnh tiến, chưa có bước đột phá. Đến năm 2014, quan hệ giữa hai bên mới được nâng lên tầm chiến lược và hội nghị cấp cao hai năm một lần đến năm 2016 mới được tổ chức. Vì không đánh giá cao vai trò của ASEAN ở khu vực nên vào năm 2008, Australia đã đề xuất Cộng đồng châu Á-Thái Bình Dương với các nước chủ chốt như Australia, Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ, Hàn Quốc và Australia. Chính sách phổ biến giá trị Australia được đưa vào trong tuyên bố của cả EAS cũng như tuyên bố song phương ASEAN - Australia. Tuy vậy, do cách nhìn về các vấn đề dân chủ, nhân quyền, tính minh bạch, giải trình giữa Australia và phần lớn các nước ASEAN còn có những khoảng cách nhất định nên việc triển khai trên thực tế còn gặp không ít thách thức.

CHÚ THÍCH VÀ TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Department of Defence, The Defence of Australia 1987, Australian Government Publishing Service, Canberra, 1987, p.14.
2. Tài liệu đã dẫn, tr.15.
3. "In the National Interest: Australia's Foreign and Trade Policy White Paper 1997", Commonwealth of Australia, 1997, p.66.
4. "Advancing the National Interest: Australia's Foreign and Trade Policy White Paper 2003", Commonwealth of Australia, 2003, p.xv.
5. Australian Government, Australia in the Asian Century: White Paper, October 2012, p.46.
6. Tài liệu đã dẫn, tr.235-236.
7. Australian Government, 2017 Foreign

- Policy White Paper, p.43.
8. Tài liệu đã dẫn, tr..44.
9. "In the National Interest: Australia's Foreign and Trade Policy White Paper 1997", Commonwealth of Australia, 1997, p.iii.
10. Australian Government, Australia in the Asian Century: White Paper, October 2012, p.iii
11. Australian Government, 2017 Foreign Policy White Paper, p.1.
12. Tài liệu đã dẫn, tr.4.
13. Gareth Evans and Bruce Grant, *Australia's Foreign Relations in the World of 1990*, Melbourne University Press, Victoria, 1995, p.38.
14. Australian Government, Australia in the Asian Century: White Paper, October 2012, p.3.
15. Department of Defence (Government of Australia), *Defending Australia in the Asia-Pacific Century: Force 2030*, Commonwealth of Australia 2009, p.12.
16. "Advancing the National Interest: Australia's Foreign and Trade Policy White Paper 2003", p.3.
17. Tài liệu đã dẫn, tr..40.
18. Australian Government, 2017 Foreign Policy White Paper, p.46.
19. Tài liệu đã dẫn, tr..46.
20. "Advancing the National Interest: Australia's Foreign and Trade Policy White Paper 2003", p.82.
21. Department of the Prime Minister and Cabinet (Government of Australia), *Strong and Secure: A Strategy for Australia's National Security* 2013, p.18.
22. Australian Government, Australia in the Asian Century: White Paper, October 2012, p.99.
23. "In the National Interest: Australia's Foreign and Trade Policy White Paper 1997", p.45.
24. Australian Government, 2017 Foreign Policy White Paper, p.38.
25. Tài liệu đã dẫn, tr..2.

26. "Advancing the National Interest: Australia's Foreign and Trade Policy White Paper 2003", p.iv.
27. Benjamin Reilly, Australian conceptions of Indo-Pacific security: the valued-strategy nexus, Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế: Quan hệ quốc tế trong khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương tự do và rộng mở, Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội, ngày 26/7/2019, tr.10.
28. Department of Defence (Australian Government), Defence White Paper 2013, Commonwealth of Australia 2013, p.24.
29. Nick Bisley, Australia's Rules-Based International Order, Australian Outlook, 27 Jul 2018, <http://www.internationalaffairs.org.au/australianoutlook/australias-rules-based-international-order/>
30. Australian Government, 2017 Foreign Policy White Paper, p.44.
31. Tài liệu đã dẫn, tr.11.
32. Gareth Evans and Bruce Grant, Tài liệu đã dẫn, tr.195.
33. Frank Frost, *Engaging the neighbours: Australia and ASEAN since 1974*, Australian National University Press, 2016, pp.104-105.
34. "Advancing the National Interest: Australia's Foreign and Trade Policy White Paper 2003", 77.
35. Tài liệu đã dẫn, tr.85.
36. Frank Frost, Tài liệu đã dẫn, tr.136.
37. Overview ASEAN-Australia Dialogue Relations, ASEAN Secretariat Information Paper, July 2018, https://asean.org/wp-content/uploads/2018/07/Overview-of-ASEAN-Australia-DR_as-of-July-2018.pdf
38. Kevin Rudd, It's Time to Build an Asia Pacific Community, Address to the Asia Society AustralAsia Centre, Sydney, June 4, 2008.
39. Frank Frost, Tài liệu đã dẫn, tr.152-153.
40. Australian Government, 2017 Foreign Policy White Paper, p.46.
41. "In the National Interest: Australia's Foreign and Trade Policy White Paper 1997", p.45.
42. Tài liệu đã dẫn, tr.66.
43. Frank Frost, Tài liệu đã dẫn, tr.121.
44. Frank Frost, Tài liệu đã dẫn, tr.131.
45. Department of Foreign Affairs and Trade (Australian Government), Australia's free trade agreements (FTAs), <https://dfat.gov.au/trade/agreements/pages/trade-agreements.aspx>
46. Frank Frost, Tài liệu đã dẫn, tr.113.
47. Australian Government, 2017 Foreign Policy White Paper, p.11.
48. Joint ASEAN-Australia Leaders' Statement on the 40th Anniversary of ASEAN-Australia Dialogue Relations Towards a Strategic Partnership for Mutual Benefit, 10 November 2014, <https://asean.org/wp-content/uploads/2012/05/25th-Joint-ASEAN-Australia-Leaders-Statement-FINAL.pdf>
49. Chairman's Statement of the ASEAN-Australia Informal Breakfast Summit, Singapore, 14 November 2018, https://asean.org/storage/2018/11/ASEAN-Australia_Informal_Breakfast_Summit_Chairman_s_Statement_Final.pdf
50. Chairman's Statement of the 13th East Asia Summit, Singapore, 15 November 2018, https://asean.org/storage/2018/11/East_Asia_Summit_Chairman_Statement_Final.pdf
51. "In the National Interest: Australia's Foreign and Trade Policy White Paper 1997", p.66.
52. Gabriel Andréasson Evaluating the effects of economic sanctions against Burma, LUP Student Papers, 2008, p.21.
53. Department of Foreign Affairs and Trade (Australian Government), Australia's Mekong Water Resources Program—Sector Investment Plan 2014–2018, <https://dfat.gov.au/about-us/publications/Documents/australias-mekong-water-resources-program-sector-investment-plan.pdf>